

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định tháng 12 và cả năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 8127/BKHĐT-TH ngày 08/12/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2020; UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo một số nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Năm 2020, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ do tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, nhưng với sự cố gắng nỗ lực của toàn Đảng bộ, nhân dân, của các cấp, các ngành trong tỉnh, nền kinh tế của tỉnh Bình Định tiếp tục tăng trưởng.

Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) năm 2020 tăng 3,61% (*cao nhất trong Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung*); trong đó, nông, lâm, thủy sản tăng 3,18%; công nghiệp, xây dựng tăng 8,86%; dịch vụ tăng 0,53%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 2,04%.

(Đính kèm theo Phụ lục một số chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020)

1. Về phát triển kinh tế

a) Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Sản xuất nông, lâm, thủy sản được quan tâm chỉ đạo với nhiều biện pháp, giải pháp đồng bộ nên đã đạt được kết quả toàn diện. Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 3,1% so với cùng kỳ. Tổng diện tích trồng lúa cả 3 vụ ước đạt 94.148 ha, giảm 5,8%; sản lượng lúa ước đạt 619.372 tấn, giảm 3,7% và năng suất bình quân ước đạt 65,8 tạ/ha, tăng 1,4 tạ/ha so với cùng kỳ. Đến nay, các địa phương đã chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang các cây trồng cạn có hiệu quả kinh tế được 3.469 ha, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tiết kiệm nguồn nước tưới. Toàn tỉnh đã triển khai thực hiện 264 cánh đồng mẫu lớn, với tổng diện tích 12.857 ha, năng suất lúa bình quân đạt 74 tạ/ha; đã xây dựng và triển khai nhiều mô hình liên kết sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao tại các địa phương.

UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng Hồ chứa nước Đồng Mít (huyện An Lão) và sửa chữa, gia cố một số hồ, đập có nguy cơ xuống cấp, hư hỏng; triển khai Phương án phòng chống, khắc phục hậu quả các đợt mưa bão cuối tháng 10, đầu tháng 11 gây ra.

Công tác tiêm phòng dịch bệnh, kiểm dịch thú y và kiểm soát giết mổ gia súc, gia cầm tiếp tục được duy trì thực hiện thường xuyên. Hoạt động tái đàn heo, phát triển đàn bò thịt chất lượng cao, nuôi gà đồi đạt kết quả tích cực; đang xây dựng các vùng chăn nuôi an toàn sinh học. Toàn tỉnh hiện có 667,8 nghìn con heo, tăng 12,5%; 296,7 nghìn con bò, tăng 1,4% và 8,8 triệu con gia cầm, tăng 3,7% so với cùng kỳ.

Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng; công tác quản lý, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng luôn được tăng cường. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56% (đạt kế hoạch đề ra). Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 263,8 nghìn tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ. Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phê duyệt 8.804 hồ sơ đề nghị hỗ trợ của các tàu cá đánh bắt xa bờ, với tổng số tiền là 681 tỷ đồng. Toàn tỉnh hiện có 57 tàu cá đóng mới theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ, trong đó có 45 tàu hoạt động hiệu quả. Việc triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU) đạt được nhiều tiến bộ; Bình Định là tỉnh đầu tiên trong cả nước hoàn thành việc lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên đang còn hoạt động.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã và đang tích cực triển khai thực hiện, đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 76 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 67,86% (đã loại trừ 09 xã thuộc thị xã Hoài Nhơn đã chuyển thành phường), có 04 đơn vị cấp huyện được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tiếp tục quan tâm chỉ đạo.

b) Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Năm 2020, bên cạnh triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương về miễn, giảm, giãn thuế, phí, tiền thuê đất, hỗ trợ tín dụng... Tỉnh đã tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đơn giản hóa TTHC, khai thác tốt các cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như EVFTA, CPTPP; thường xuyên đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành, đưa vào hoạt động một số dự án điện năng lượng tái tạo và dự án công nghiệp mang giá trị sản xuất lớn, nên góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp của tỉnh duy trì đà tăng trưởng, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 6,83% so với cùng kỳ. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 5,32% so với cùng kỳ (chưa đạt so với kế hoạch đề ra 8,5%).

Nhiều ngành sản xuất công nghiệp chủ lực của tỉnh tiếp tục tăng trưởng khá so với cùng kỳ như: Ngành sản xuất dược phẩm tăng 9,8%; ngành chế biến gỗ, chế biến gỗ tăng 13,7%; ngành sản xuất trang phục tăng 6,3% so cùng kỳ... Riêng ngành chế biến thực phẩm vẫn còn gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, chỉ số sản xuất chỉ tăng 0,35% so với cùng kỳ. Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp tiếp tục được triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp và làng nghề phát triển ổn định.

Giá trị *sản xuất xây dựng* năm 2020 tăng 8,2% so với cùng kỳ. Trong năm, hầu hết các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành, các chủ đầu tư quan tâm hoàn thành sớm công tác chuẩn bị đầu tư, đấu thầu và chỉ đạo đẩy nhanh tiến

độ thi công xây dựng. Theo đó, đã đầu tư xây dựng hoàn thành một số dự án, công trình trọng điểm như: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A), đường phía Tây tỉnh ĐT.638 (Quy Nhơn - Canh Vinh), Trung tâm hội nghị của tỉnh, đường trục Khu kinh tế nối dài đến Sân bay Phù Cát, Hệ thống cấp điện lưới quốc gia cho xã đảo Nhơn Châu, Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh,... góp phần duy trì tốc độ tăng trưởng cao của ngành xây dựng. Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị tại thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn... và xây dựng các khu dân cư, chung cư, nhà ở xã hội luôn được quan tâm thực hiện.

Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện công tác bồi thường, GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật để phục vụ thu hút đầu tư theo quy hoạch. UBND tỉnh đã và đang đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, sinh thái và xử lý cưỡng chế dứt điểm các trường hợp lấn chiếm đất đai, cất nhà trái phép tại KKT, các KCN trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2020, KKT Nhơn Hội đã cấp mới 13 dự án (vốn đăng ký hơn 8.405 tỷ đồng); lũy kế đến nay có 93 dự án đăng ký đầu tư (vốn đăng ký hơn 80.435 tỷ đồng), trong đó có 13 dự án đầu tư FDI (vốn đăng ký đầu tư 548 triệu USD). Tại các khu công nghiệp, đã tiếp nhận mới 23 dự án đầu tư (vốn đăng ký 768 tỷ đồng); lũy kế đến nay có 257 dự án đầu tư (vốn đăng ký đầu tư 13.937 tỷ đồng), trong đó có 21 dự án FDI (vốn đăng ký 173 triệu USD). Toàn tỉnh hiện có 44 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động, thu hút 310 doanh nghiệp tham gia sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm cho hơn 20 nghìn lao động địa phương, với mức lương bình quân từ 4,5÷5,5 triệu đồng/người/tháng.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính, ngân hàng

Hoạt động *thương mại, dịch vụ* tuy gặp nhiều khó khăn trong các tháng đầu năm nhưng đã từng bước phục hồi, phát triển trong quý IV/2020, góp phần ngăn chặn đà suy giảm sâu của khu vực thương mại, dịch vụ trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội tăng 2,1% so với cùng kỳ. Hàng hóa phong phú, đa dạng, lưu thông thông suốt đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân. Đã tổ chức tốt lượng hàng hóa trong dịp Tết Nguyên đán, chỉ đạo hướng dẫn các doanh nghiệp tổ chức nhiều điểm bán hàng, chương trình khuyến mại, giảm giá, bình ổn thị trường, đưa hàng Việt về nông thôn... nên giá cả ổn định, không xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tổ chức phục vụ kịp thời, đáp ứng nhu cầu mua sắm cho đồng bào. Công tác xúc tiến thương mại tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh.

Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 ước đạt 1.058,8 triệu USD, vượt 9,2% kế hoạch đề ra và tăng 14,8% so với cùng kỳ (*đây là lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu của tỉnh đạt mốc hơn 01 tỷ USD*). Số lượng doanh nghiệp tham gia xuất khẩu ngày càng nhiều; hiện đã có hơn 90 quốc gia và vùng lãnh thổ sử dụng hàng hóa và sản phẩm của các doanh nghiệp Bình Định. *Hàng hóa thông qua cảng biển* ước đạt trên 12,3 triệu TTQ, tăng 13,3% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh tài chính, ngân hàng, bưu chính, viễn thông... không ngừng phát triển cả về số lượng, lẫn chất lượng.

Lượng khách du lịch đến tỉnh năm 2020 ước đạt trên 2,22 triệu lượt khách, giảm 54% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch đạt 2.370 tỷ đồng, giảm 56% so với cùng kỳ. Để thúc đẩy du lịch Bình Định sớm phục hồi, phát triển, bên cạnh chỉ đạo đẩy mạnh triển khai Chương trình Kích cầu du lịch Bình Định, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo tổ chức khai thác có hiệu quả các đường bay tại Sân bay Phù Cát; tăng cường theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng để đưa vào khai thác, sử dụng các dự án khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp trên địa bàn tỉnh; tập trung tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Bình Định, đặc biệt là thương hiệu Quy Nhơn - Thành phố Du lịch sạch ASEAN 2020 đến các thị trường tiềm năng ở trong và ngoài nước.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 12.187 tỷ đồng, vượt 23,6% dự toán năm; trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 6.185 tỷ đồng, vượt 5,4% dự toán năm. Chi cân đối ngân sách địa phương 18.033 tỷ đồng, vượt 15,4% dự toán năm và tăng 7,1% so với cùng kỳ. Tổng nguồn vốn huy động tại địa phương khoảng 72.327 tỷ đồng, tăng 13,5%; tổng dư nợ khoảng 81.550 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ, trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,8% so với tổng dư nợ.

d) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh ước đạt 38.836,7 tỷ đồng, tăng 9,6% so với cùng kỳ. Trong năm, các ngành chức năng và các chủ đầu tư đã tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công. Nhờ đó, các dự án, công trình được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... để đảm bảo tiến độ hoàn thành theo kế hoạch đã phê duyệt.

Công tác quản lý doanh nghiệp, hợp tác phát triển và thu hút đầu tư ngày càng được quan tâm chú trọng; trong năm đã phê duyệt chủ trương đầu tư 114 dự án trong nước, với tổng vốn hơn 19.566 tỷ đồng. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 03 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 09 triệu USD. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 82 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký 975 triệu USD; trong đó có 34 dự án trong KKT và các KCN, tổng vốn đăng ký 742 triệu USD và 48 dự án ngoài KKT và KCN, tổng vốn đăng ký 233 triệu USD.

Năm 2020, toàn tỉnh có 940 doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký khoảng 7.400 tỷ đồng, tăng 4,5% về số doanh nghiệp và giảm 7,5% về vốn đăng ký so với cùng kỳ. Cấp đăng ký cho khoảng 580 chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh. Đến cuối năm 2020, trên địa bàn tỉnh có gần 8.000 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký 88.000 tỷ đồng (đạt bình quân 11 tỷ đồng/DN).

Công tác thu hút, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh luôn được quan tâm chú trọng. Trong năm 2020, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tiếp và làm việc với các Đoàn Công tác các Bộ, ngành Trung ương, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư, trao đổi, xúc tiến triển khai một số nội dung hợp tác cụ thể trên các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng, du lịch, năng lượng tái tạo, khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo...

2. Về phát triển văn hoá – xã hội

- Hoạt động *văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao* phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho các tầng lớp nhân dân luôn được chú ý quan tâm. Đã tổ chức thành công nhiều sự kiện và hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; Giải chạy VnExpress Marathon Quy Nhơn năm 2020; tuyên truyền các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh, đặc biệt là Đại hội đảng các cấp. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sửa chữa nâng cấp, trùng tu các công trình di tích văn hóa, lịch sử, danh thắng; chỉ đạo bảo tồn, phát huy loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống (tuồng, dân ca, võ cổ truyền...); đẩy mạnh triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tại các địa phương. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa.

- Sự nghiệp *giáo dục - đào tạo* phát triển cả về quy mô, số lượng và chất lượng. Công tác xã hội hóa giáo dục và nâng cao chất lượng giảng dạy tiếp tục được đẩy mạnh; phong trào thi đua “*đạy tốt – học tốt*” tiếp tục được nhân rộng; cơ sở vật chất phục vụ triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới được đảm bảo. Đã tổ chức kỳ thi THPT Quốc gia năm 2020, với tỷ lệ tốt nghiệp đạt 98,5%; kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12, toàn tỉnh có 32 em đạt giải, tăng 04 giải so năm học trước; tổ chức khai giảng năm học mới 2020-2021. Đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 385 trường học đạt chuẩn quốc gia, tăng 22 trường so với năm học trước.

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm ở người được tập trung triển khai quyết liệt, toàn tỉnh không ghi nhận trường hợp nhiễm Covid-19. Công tác quản lý nhà nước về y tế ngoài công lập được tăng cường; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Hoạt động khám, chữa bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế có nhiều nỗ lực cố gắng; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và giáo dục y đức trong đội ngũ thầy thuốc luôn được chú trọng. Đã đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh cho các bệnh viện tuyến tỉnh và trung tâm y tế cấp huyện, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,73%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 8,3%; tiếp tục duy trì 100% số xã trên toàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia về y tế và trạm y tế có bác sỹ.

- Công tác hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 được tập trung triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Toàn tỉnh đã chi tiền hỗ trợ trực tiếp cho 244.460 người, với tổng kinh phí hơn 259 tỷ đồng. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động luôn được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm chú trọng. Năm 2020, đã giải quyết việc làm mới cho hơn 21.500 lao động; đã và đang triển khai xuất khẩu lao động vào các thị trường có thu nhập cao, ổn định; phê duyệt 6.837 dự án vay vốn tạo việc làm, với số tiền 309 tỷ đồng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 56%.

Công tác dạy nghề, thực hiện chính sách ưu đãi người có công, đền ơn đáp nghĩa và các chính sách an sinh xã hội, cứu trợ hộ nghèo, hỗ trợ nhân dân các vùng lũ lụt... luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác giảm nghèo tiếp tục chuyển biến tích cực, tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều còn 4,18%, giảm 1,16% so với năm 2019 (chưa đạt kế hoạch đề ra). Các chương trình, dự án và chính sách phát triển kinh tế - xã hội miền núi và các xã bãi ngang được các địa phương quan tâm triển khai thực hiện.

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan Nhà nước tiếp tục triển khai thực hiện, tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử liên thông và chữ ký số ở các địa phương ngày càng tăng. Cơ sở vật chất phục vụ lưu trữ văn bản điện tử và công tác an toàn thông tin mạng, bảo mật dữ liệu từng bước được chú trọng. Hoạt động khoa học, công nghệ, phản biện các đề tài, dự án tiếp tục tổ chức thực hiện. Đã và đang tiếp tục triển khai thực hiện dự án Tổ hợp không gian khoa học, đồn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển phần mềm, phục vụ nghiên cứu khoa học... tại Khu đô thị Khoa học Quy Hòa. Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp Trung tâm quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) tổ chức thành công các Hội nghị khoa học quốc tế theo kế hoạch. Hoạt động báo chí, phát thanh, truyền hình tiếp tục khẳng định vai trò cần thiết trong xã hội, nhất là trên lĩnh vực cung cấp thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

3. Các hoạt động của khối nội chính

- *Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính:* Tập trung chỉ đạo công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; triển khai sắp xếp các tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp tỉnh; hợp nhất 13 đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế gắn với đẩy mạnh kiểm tra cải cách hành chính, thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị. Tổ chức thi tuyển công chức hành chính và viên chức ngành giáo dục; thi tuyển viên chức tại một số đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được tiếp tục triển khai thực hiện. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục khẳng định vai trò đầu mối và cần thiết trong công tác giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính cấp tỉnh. Trong năm 2020, toàn tỉnh đã giải quyết hơn 356/364 nghìn hồ sơ TTHC, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 97,8%; trong đó, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 61.037/63.494 hồ sơ TTHC, đạt tỷ lệ 96,1%.

- Công tác *phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra* tại các cơ quan hành chính Nhà nước và doanh nghiệp luôn được quan tâm chú trọng. Đã tổ chức hơn 280 cuộc thanh tra, kiểm tra, phát hiện chi sai, không đúng mục đích, định mức quy định, thu hồi lại cho ngân sách hơn 10 tỷ đồng, qua đó đã chấn chỉnh, xử lý nhiều tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân tại các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và thanh tra, kiểm tra hoạt động đầu tư, xây dựng, quản lý tài chính, ban hành văn bản quy phạm pháp luật,... luôn được chú ý được tăng cường.

- Hoạt động đối ngoại có nhiều nỗ lực cố gắng và đã thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Trong năm, tỉnh đã đón tiếp nhiều đoàn đại sứ, tổng lãnh sự của các nước trên thế giới cùng với một số tập đoàn kinh tế lớn của Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức... đến thăm và tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh.

- Công tác *quốc phòng an ninh* luôn được đảm bảo, huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức lễ giao quân đạt 100% chỉ tiêu; bảo vệ an toàn Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh lần thứ VII và chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác

đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, băng nhóm và phòng, chống tệ nạn xã hội.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác chỉ đạo thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định năm 2020 còn những tồn tại, đó là:

- Kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhưng tốc độ tăng trưởng giảm đáng kể so với cùng kỳ, tổng sản phẩm địa phương (GRDP) và chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trưởng chưa đạt kế hoạch đề ra. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn; số lượng doanh nghiệp giải thể, tạm dừng hoạt động khá nhiều. Công tác thu hút đầu tư được quan tâm đẩy mạnh nhưng kết quả đem lại còn hạn chế, nhất là thu hút đầu tư các doanh nghiệp lớn, công nghệ hiện đại vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các KCN trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, hình thành các chuỗi sản phẩm có giá trị gia tăng cao, xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa còn chậm cộng với tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng đáng kể đến nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp. Tình trạng lấn, chiếm đất lâm nghiệp, đất sản xuất nông nghiệp, phá rừng, xây dựng trái phép nhà ở và khai thác tài nguyên, khoáng sản không đúng quy định còn xảy ra ở một số địa phương; ô nhiễm môi trường nông thôn và tại một số khu, cụm CN, cơ sở sản xuất vẫn còn tồn tại.

- Hoạt động văn hoá - thông tin, thể dục - thể thao ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa tuy được quan tâm tăng cường nhưng vẫn còn nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ở một số nơi chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực trình độ cao còn hạn chế. Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là lao động phổ thông đạt được chưa cao.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm, quyết liệt trong thực hiện công tác cải cách hành chính; vẫn còn tình trạng nhiều hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá thời hạn quy định; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, thực thi công vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

Nguyên nhân của những khuyết điểm, tồn tại nêu trên là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Bên cạnh đó, hậu quả của các đợt bão, lũ vừa qua đã gây thiệt hại nặng nề cho tỉnh. Ngoài ra, còn có một số sở, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, chặt chẽ; chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại chưa kịp thời, thiếu tập trung, kiên quyết. Sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương chưa thường xuyên, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, tỉnh Bình Định đặt mục tiêu ***tiếp tục tập trung thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa đẩy mạnh phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội, tận dụng***

những cơ hội mới, nhất là xu hướng chuyển dịch dòng vốn đầu tư nước ngoài đến Việt Nam, phấn đấu tốc độ tăng trưởng trên mức trung bình so với cả nước. Nâng cao chất lượng khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, y tế; phát triển văn hóa; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân. Quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng chính quyền. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của khu vực miền Trung.

1. Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường

Tập trung đẩy mạnh phát triển công nghiệp, nhất là các ngành công nghiệp chủ lực và các ngành, mặt hàng đang có thị trường tiêu thụ ổn định; tiếp tục thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, tiêu tốn ít nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường. Chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp và các dự án đầu tư để xem xét giải quyết, tháo gỡ kịp thời nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh sau dịch Covid-19. Tạo điều kiện giúp các doanh nghiệp xử lý hàng tồn kho, mở rộng mặt bằng sản xuất, đổi mới thiết bị, công nghệ để phát triển sản xuất kinh doanh. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là đối với các lĩnh vực thuế, hải quan, đất đai, thành lập doanh nghiệp... nhằm tạo thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp.

Tập trung chỉ đạo hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật KKT Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp gắn với đẩy nhanh tiến độ GPMB để nhà đầu tư triển khai nhanh các dự án, góp phần nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; chỉ đạo các nhà máy đang hoạt động, cũng như chuẩn bị đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2021 phát huy hết công suất. Đúc đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và xây dựng Khu công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; triển khai các dự án đầu tư để sớm hoàn thành, đi vào hoạt động. Kiên quyết thu hồi chủ trương, địa điểm đối với các dự án do chủ đầu tư chậm triển khai. Củng cố, phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành, nghề nhằm hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp

Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; ưu tiên nguồn lực và huy động toàn xã hội tham gia thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Kịp thời bổ sung các cơ chế, chính sách mới để khuyến khích phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, vùng nông nghiệp công nghệ cao theo các chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Khuyến khích đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh ở nông thôn.

Chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2020-2021 theo kế hoạch. Chủ động xây dựng phương án sản xuất nông nghiệp năm 2021 phù hợp với điều kiện thiếu nước tưới; đẩy mạnh gieo trồng các loại cây trồng cận giá trị cao, có thị trường tiêu thụ ổn định. Tiếp tục chuyển đổi cây trồng, mùa vụ hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất, hiệu quả sử

dụng đất. Đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân ở các vùng thường xuyên bị thiếu nước vào mùa khô. Tập trung phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, gia trại gắn với thu hút đầu tư các dự án chế biến gia súc, gia cầm nhằm nâng cao giá trị sản xuất. Chỉ đạo tốt công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm.

Chỉ đạo hoàn thành công tác trồng rừng theo kế hoạch; khuyến khích trồng rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng và vận chuyển, mua bán lâm sản trái phép. Tiếp tục tạo điều kiện để các chủ đầu tư triển khai nhanh các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản, tạo đột phá về năng suất và chất lượng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các Nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ theo quy định. Chú trọng việc bảo đảm an toàn cho ngư dân, phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo đảm phòng tránh thiên tai. Triển khai khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp (IUU).

Tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý nghiêm việc khai thác khoáng sản trái phép; chú trọng bảo vệ môi trường tại khu vực nông thôn; đẩy mạnh việc kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư.

3. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng và lợi thế, phấn đấu tăng giá trị gia tăng ngành dịch vụ.

Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch sau dịch Covid-19. Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng phát triển thị trường trong nước và thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng. Tiếp tục duy trì và phát triển các làng nghề tiêu thủ công nghiệp truyền thống. Tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng dịch vụ, nguồn nhân lực du lịch. Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch, kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; khai thác tốt các đường bay tại Sân bay Phù Cát. Tiếp tục thúc đẩy các dự án đầu tư phát triển du lịch sớm đi vào hoạt động. Chú trọng đầu tư hạ tầng và nâng cao sản lượng hàng hóa cảng biển, nâng cao chất lượng vận tải, bảo đảm phục vụ lưu thông hàng hóa và nhu cầu đi lại của nhân dân. Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, bưu chính - viễn thông,...

4. Đẩy mạnh thu ngân sách, huy động vốn cho đầu tư phát triển

Tăng cường chỉ đạo điều hành dự toán ngân sách năm 2021 bằng các biện pháp khai thác tốt các nguồn thu, kích thích tạo nguồn thu mới, chống thất thu, nợ đọng thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình sử dụng ngân sách nhà nước.

Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; huy động tối đa nguồn nhân lực, nguồn vốn trong nhân dân, vốn của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, nguồn vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI), vốn ODA, vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương để ưu tiên trả nợ và đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, du lịch, các công trình thuộc ngành y tế, giáo dục, phúc lợi công cộng...

5. Phát triển các thành phần kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư và hợp tác phát triển

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thu hút, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trình độ cao. Khuyến khích các thành phần kinh tế ngoài nhà nước phát triển và thu hút các doanh nghiệp ngoài tỉnh tham gia đầu tư phát triển kinh doanh. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài, trong đó chú trọng các dự án công nghiệp, du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thân thiện với môi trường. Tăng cường chỉ đạo đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có, có chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã nông nghiệp trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp và nông dân trong quá trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh ta với các địa phương trong nước và các tỉnh Nam Lào.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng và đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong nhà trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục - đào tạo. Tiếp tục triển khai tốt Chương trình Giáo dục phổ thông mới ở khối lớp 1. Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trong học tập.

Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm quá tải bệnh viện, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở y tế công lập; tạo điều kiện thuận lợi để hệ thống y tế ngoài công lập phát triển. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh đi đôi với việc tăng cường y đức, thái độ ứng xử và phục vụ bệnh nhân của đội ngũ nhân viên y tế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân, quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và quản lý giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Đôn đốc, tạo điều kiện để các nhà đầu tư triển khai các dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng CNTT, trong đó có dự án đầu tư xây dựng phân hiệu Trường đại học FPT tại thành phố Quy Nhơn sớm đi vào hoạt động; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Tổ hợp không gian khoa học.

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, phát thanh - truyền hình. Tiếp tục đầu tư xây dựng, trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá, danh lam thắng cảnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và vật phẩm văn hóa. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư

nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tổ chức quản lý chặt chẽ hoạt động quảng cáo, rao vặt. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ Internet, xuất bản, báo chí...

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống nhân dân, nhất là các vùng thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách có công. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của xã hội. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, người có thu nhập thấp, người có công và công nhân ở các khu công nghiệp. Chú trọng bảo vệ, chăm sóc và bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác định canh, định cư, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Về xây dựng chính quyền, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính: Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế, sắp xếp bên trong gắn với việc củng cố, hợp nhất một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính, tinh thần, thái độ làm việc, tiếp công dân... trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục nâng cao hiệu quả mô hình hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; từng bước xây dựng chính quyền điện tử nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính hiện đại kiến tạo, phục vụ nhân dân. Tập trung đấu tranh phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

8. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Chủ động tổ chức phòng, chống hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, tình trạng tin dụng đen, giữ gìn trật tự công cộng. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2020

(Kèm theo Văn bản số /BC-UBND ngày tháng năm 2020 của UBND tỉnh Bình Định)

STT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị	KH năm 2020	Ước thực hiện năm 2020	Ước thực hiện 2020 so với KH 2020	Đánh giá thực hiện mục tiêu (đạt, vượt, không đạt)	Ghi chú
1	Tốc độ tăng Tổng sản phẩm địa phương (GRDP) theo giá so sánh 2010	%	7-7,2	3,61	51,6	không đạt	
	- Nông lâm thủy sản	%	3,3-3,5	3,18	96,4	không đạt	
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	9,3-9,5	8,86	95,3	không đạt	
	- Dịch vụ	%	7,6-7,8	0,53	7,0	không đạt	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	10,1-10,3	2,04	20,2	không đạt	
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	8,5	5,32	62,6	không đạt	
3	Kim ngạch Xuất khẩu	Triệu USD	970	1.058,0	109,1	vượt	
4	Tốc độ tăng vốn đầu tư phát triển hàng năm	%	10,0	9,60	96,0	không đạt	
5	Thu ngân sách	Tỷ đồng	9.856,9	12.187	123,6	vượt	
6	Mức giảm tỷ suất sinh	%	0,1	0,1	100,0	đạt	
7	Tạo việc làm mới trong năm	Lao động	30.000	21.545	71,8	không đạt	
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo, bồi dưỡng nghề	%	56	56,0	100,0	đạt	
9	Tỷ lệ hộ nghèo	%	giảm 1,5-2% (theo tiêu chí mới)	Giảm 1,16%, còn 4,18%	Thấp hơn KH 0,34%	không đạt	
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	92,0	95,7	104,1	vượt	
11	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	15,5	15,07	97,2	không đạt	
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sĩ	%	100	100	100,0	đạt	
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100,0	đạt	
14	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	33,5	34,0	101,5	vượt	
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	%	<8,5	8,3%	-	vượt	
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	56	56	100,0	đạt	
17	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	75	75,54	100,7	vượt	
18	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100	100,0	đạt	
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	77,0	77,14	100,2	vượt	